

Thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu ngành chăn nuôi

Sau hơn một năm triển khai thực hiện, đề án “Phát triển đàn trâu, bò thương phẩm theo chuỗi liên kết giai đoạn 2019 - 2025 và những năm tiếp theo” đã mang lại những kết quả bước đầu, thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu ngành chăn nuôi.



Trang trại của anh Đoàn Văn Cường, xã Vũ Hội (Vũ Thư) mang lại thu nhập hàng trăm triệu đồng mỗi năm.

Với mục tiêu phát triển đàn trâu, bò thương phẩm có năng suất, chất lượng cao theo chuỗi liên kết, bảo đảm vệ sinh môi trường và an toàn dịch bệnh, trở thành một trong những đối tượng con vật nuôi chủ lực của tỉnh, góp phần đưa chăn nuôi thành ngành sản xuất chính nhằm chuyển đổi sinh kế, bảo đảm đời sống của người chăn nuôi, ngày 15/8/2019, UBND tỉnh đã ban hành đề án “Phát triển đàn trâu, bò thương phẩm theo chuỗi liên kết giai đoạn 2019 - 2025 và những năm tiếp theo”. Để đề án đi vào thực tiễn, căn cứ kế hoạch của UBND tỉnh, các huyện, thành phố đã xây dựng kế hoạch phát triển đàn trâu, bò, xác định mục tiêu cho năm 2020, năm 2025; trong đó, các huyện Quỳnh Phụ, Thái Thụy, Hưng Hà, Đông Hưng đã cụ thể số lượng con, nhu cầu diện tích đất dành cho chăn nuôi trâu, bò đến từng xã. Từ tỉnh đến huyện đã thành lập ban chỉ đạo; đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn; xây dựng và triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách ưu đãi hỗ trợ phát triển chăn nuôi trâu, bò. Sau hơn 1 năm thực hiện đề án, tổng đàn trâu, bò toàn tỉnh ước đạt 57.200 con, tăng 2.382 con so với năm 2018, tốc độ tăng số lượng đàn đạt 2,12%/năm; sản lượng thịt hơi trâu, bò xuất chuồng đạt 10.000 tấn, tăng

7,61%/năm; tỷ lệ giá trị sản xuất chăn nuôi tăng từ 3,72% năm 2018 lên 4,33% năm 2020. Ứng dụng khoa học kỹ thuật được tăng cường và cải thiện, nhất là công tác giống. Đàn trâu, bò cái nền đạt chuẩn 14.000 con, tăng 5.500 con so với năm 2018. Thể vóc, trọng lượng bò cái nền hiện nay cao hơn nhiều so với trước đây, đạt khoảng 210 - 250kg/con, nhiều vùng đạt tới 270 - 280kg/con. Kết quả bình tuyển, đánh giá, phân loại bò sinh sản của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tại 295 cơ sở chăn nuôi trâu, bò, với tổng số 1.630 con trâu, bò sinh sản cho thấy, có trên 90% đàn bò sinh sản có chất lượng tốt, đủ tiêu chuẩn giống. Chuyển dịch từ chăn nuôi nhỏ lẻ sang tập trung thúc đẩy việc chế biến thức ăn cho bò (ủ chua, ủ vi sinh), đầu tư máy thu gom rơm, trồng cỏ, ngô sinh khối... Cùng với phát triển đàn bò, công tác xử lý môi trường được quan tâm. Thông qua gần 40 mô hình ứng dụng chế phẩm sinh học xử lý môi trường do ngành Nông nghiệp triển khai, hiệu quả về giảm mùi hôi, giảm lượng nước thải phát sinh, giảm công lao động, tiết kiệm điện nước...

được người dân đánh giá cao, đang được nhân rộng. Năm 2019, 2020, các đơn vị trong ngành Nông nghiệp đã tổ chức 93 lớp tập huấn, bổ sung, nâng cao kỹ thuật chăn nuôi trâu, bò cho trên 5.700 lượt người chăn nuôi; phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện nhiều lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, đào tạo thêm cho tỉnh 7 dẫn tinh viên. Ông Nguyễn Tổng Thìn, Phó Chủ tịch UBND huyện Vũ Thư cho biết: Triển khai thực hiện đề án, nhận thức của người dân có chuyển biến rất rõ, phương thức chăn nuôi công nghiệp, bán công nghiệp xuất hiện nhiều. Toàn huyện có 79 hộ chăn nuôi quy mô từ 5 con trâu, bò sinh sản trở lên, bước đầu hình thành liên kết một số khâu trong chuỗi như: con giống, thức ăn chăn nuôi... Người dân đã nhận thấy hiệu quả của công tác phối giống nhân tạo, tỷ lệ đàn bò được phối giống nhân tạo ngày một tăng lên. Huyện đã rà soát chăn nuôi trâu, bò tập trung tại các xã duyên giang, quy hoạch diện tích bổ hoang, trồng tẻ kém hiệu quả, triển khai xây dựng vùng trồng cỏ với diện tích 196,3ha, quy hoạch vùng

Làng nghề chổi đót duy trì ổn định sản xuất

Hơn 1 năm qua, làng nghề làm chổi đót ở xã Tam Quang (Vũ Thư) gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Mặc dù vậy, các cơ sở sản xuất và người làng nghề không ngừng nỗ lực duy trì ổn định sản xuất, tạo việc làm, thu nhập cho người lao động. Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, sản lượng chổi đót thành phẩm của ông Bùi Văn Dẫn, thôn Nghĩa Khê giảm đáng kể. Ông Dẫn chia sẻ: Người làm nghề chổi đót thường tính sản lượng hàng hóa thông qua lượng đót nguyên liệu tiêu thụ. Nếu nguyên liệu trước đây gia đình tôi thường sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ được 35 tấn đót nguyên liệu thì năm 2020 gia đình chỉ sản xuất, tiêu thụ được 20 tấn đót. Khó khăn về tiêu thụ hàng hóa kéo theo khó khăn về quay vòng vốn đầu tư, việc làm, thu nhập

của cơ sở và của người lao động. Mặc dù vậy, xác định gắn bó với nghề nên các cơ sở sản xuất động viên, hỗ trợ nhau trong các khâu kinh doanh, làm nghề, động viên người lao động yên tâm sản xuất. Trong khó khăn, gia đình chị Hoàng Thị Nu, xã Tam Quang tìm hướng đi mới để duy trì và phát triển nghề. Không chỉ tổ chức sản xuất chổi đót ở địa phương, gia đình chị mở rộng việc cung cấp đót và các nguyên liệu đi kèm để người dân một số xã trong và ngoài tỉnh sản xuất chổi đót, sau đó tổ chức bao tiêu sản phẩm chổi hoàn thiện cho bà con. Nhờ đó, gia đình chị vẫn cung cấp, sản xuất, tiêu thụ 400 - 500 tấn đót nguyên liệu mỗi năm. Chị Nu chia sẻ: Lao động tham gia nghề hầu hết là người từ 50 - 70 tuổi. Ở độ tuổi này, người lao động rất khó để tìm được việc làm trong các công ty, xí nghiệp; vì vậy, có việc làm ổn định, có thêm thu nhập từ 2 - 4 triệu đồng mỗi tháng là rất quý. Với suy nghĩ ấy, gia đình tôi nỗ lực tìm mọi giải pháp khắc phục khó khăn, duy trì việc sản xuất, đẩy mạnh tiêu thụ, tạo việc làm, thu nhập cho người lao động. Hiện nay, gia đình tôi gặp khó khăn về vốn để tiếp tục đầu tư sản xuất, kinh doanh. Tuy nhiên, nếu theo quy định của các ngân hàng, hiện nay chúng tôi chỉ được vay số vốn rất hạn

chế, chưa đủ để đáp ứng được quy mô sản xuất, kinh doanh của gia đình. Tôi rất mong các ngân hàng tạo điều kiện thuận lợi để chúng tôi có điều kiện vay với số vốn lớn hơn; chính quyền các cấp hỗ trợ hoặc có cơ chế ưu đãi lãi suất cho các cơ sở sản xuất làng nghề, giúp bà con vượt qua khó khăn. Hiện nay, xã Tam Quang có trên 280 hộ sản xuất, kinh doanh chổi đót, tập trung ở 2 thôn Nghĩa Khê và Hợp Tiến, thu hút trên 500 lao động địa phương tham gia. “Để động viên các cơ sở sản xuất, người lao động khắc phục khó khăn, tìm đầu ra, nâng cao chất lượng sản phẩm, chúng tôi chỉ đạo các ngành, đoàn thể ở địa phương quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi nhất về thủ tục, giúp các hộ tiếp cận các nguồn vốn vay, đặc biệt vốn vay với lãi suất ưu đãi để các hộ có thể duy trì sản xuất, kinh doanh” - ông Vũ Tiến Thành, Chủ tịch UBND xã Tam Quang cho biết.



Người lao động làng nghề làm chổi đót xã Tam Quang (Vũ Thư) kiên trì bám nghề, vươn lên trong khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

Giúp hội viên làm giàu

Thời gian qua, phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững” được Hội Nông dân xã An Ấp (Quỳnh Phụ) triển khai, đạt được nhiều kết quả tích cực. Gia đình anh Nguyễn Tiến Dũng, thôn Đồng Thành là một trong những gương điển hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi của xã. Năm 2001, sau khi địa phương có chủ trương chuyển đổi đất cấy lúa kém hiệu quả sang nuôi trồng những cây, con có hiệu quả kinh tế cao hơn, anh Dũng đã mạnh dạn đầu tư trồng 2 mẫu đất để làm trang trại tổng hợp. Anh Dũng cho biết: Tôi chăn nuôi lợn và đào ao thả cá. Thời gian cao điểm, tôi nuôi hơn 40 lợn nái, gần 300 lợn thịt. Mặc dù thời gian qua, chăn nuôi lợn bị ảnh hưởng bởi bệnh dịch tả lợn châu Phi nhưng nhờ làm tốt công tác vệ sinh môi trường nên

nguồn thu của gia đình vẫn ổn định. Năm 2020, gia đình thu lãi hơn 2 tỷ đồng từ nuôi lợn, trả hết số nợ của 2 năm trước do bệnh dịch gây ra. Cũng như gia đình anh Nguyễn Tiến Dũng, anh Nguyễn Bá Doanh, thôn Xuân Lai đầu tư sản xuất trên 2,2 mẫu đất đào ao thả cá, xây dựng chuồng trại chăn nuôi và trồng cây ăn quả mang lại hiệu quả kinh tế cao. Anh Doanh chia sẻ: Với 50 triệu đồng từ nguồn vốn vay của Hội Nông dân xã, gia đình tôi đã trồng 100 gốc ổi, nuôi hơn 2.000 gà ri lai bán cho các nhà hàng, khách sạn và buôn bán các loại cá giống truyền thống. Sau khi trừ chi phí, gia đình thu về hơn 300 triệu đồng/năm. Tôi mong thời gian tới hội nông dân các cấp sẽ

mở rộng các kênh vay vốn, tổ chức nhiều lớp tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật tạo điều kiện để nhiều nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh vươn lên làm giàu. Ông Vũ Văn Mão, Chủ tịch Hội Nông dân xã An Ấp cho biết: Thực hiện phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, thời gian qua, Hội Nông dân xã An Ấp đã tuyên truyền, vận động người dân, hội viên tích cực ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm. Thường xuyên tổ chức giao ban, họp với các chi hội đánh giá tình hình sản xuất, kinh doanh của hội viên, nông dân, nắm bắt những khó

khăn, vướng mắc, kịp thời tìm các giải pháp tháo gỡ. Hội Nông dân xã đã đứng ra tín chấp với các ngân hàng cho 100 hội viên vay hơn 10,7 tỷ đồng để phát triển sản xuất, kinh doanh; mỗi năm tổ chức nhiều lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật về trồng cây màu, cây vụ đông, kỹ thuật chăn nuôi thân thiện với môi trường. Nhờ vậy, tạo động lực thúc đẩy phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh trong toàn xã. Đến nay, An Ấp đã xây dựng được 15 trang trại, gia trại đem lại hiệu quả cao, bền vững, tạo việc làm cho nhiều lao động trong và ngoài địa phương. Hàng năm, Hội Nông dân xã An Ấp có trên 80% hội viên đăng ký thực hiện phong

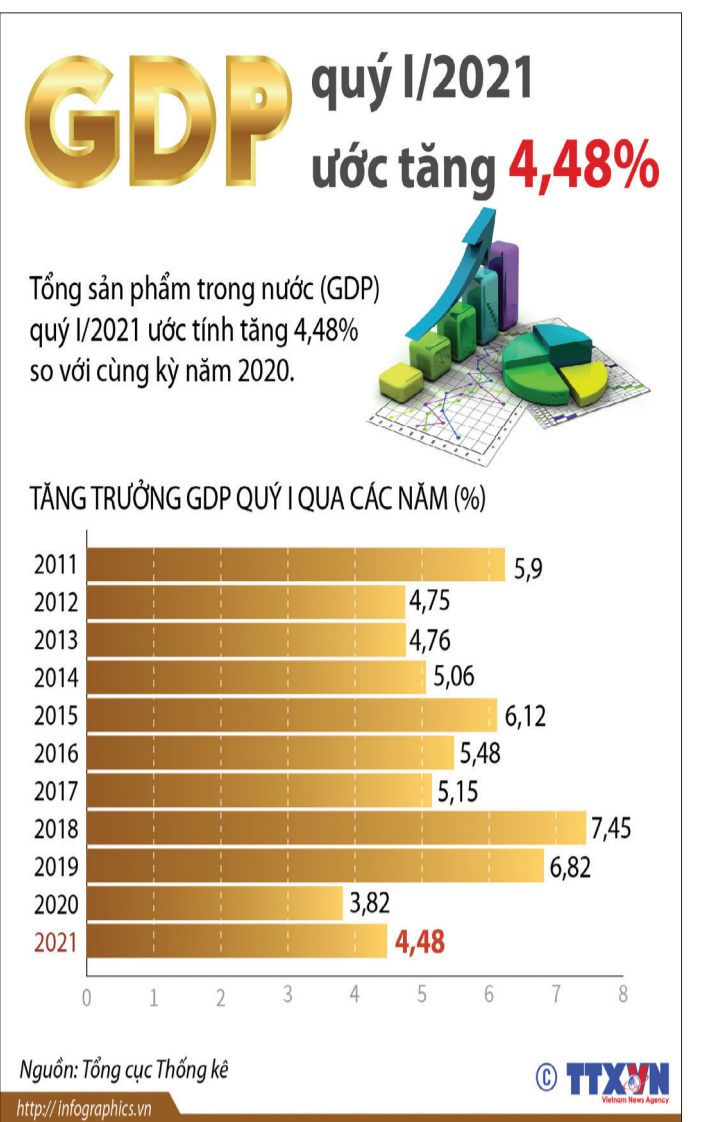
trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; qua bình xét có trên 75% hội viên đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi. Đời sống của hội viên nông dân ngày càng được cải thiện và nâng lên. Tỷ lệ hội viên nghèo toàn xã hiện giảm còn dưới 1%. Toàn Hội xây dựng được 13 mô hình trang trại, gia trại tổng hợp cho thu nhập bình quân từ 200 triệu đồng đến cả tỷ đồng một năm. Nhờ thực hiện tốt phong trào, từ năm 2016 đến nay, Hội Nông dân xã An Ấp được UBND xã, huyện tặng giấy khen, Hội Nông dân tỉnh tặng bằng khen. Thời gian tới, Hội Nông dân xã An Ấp tiếp tục đẩy

chăn nuôi diện tích 24ha tại xã Phúc Thành.

Chăn nuôi bò được đánh giá mang lại thu nhập kinh tế khá, ổn định cho nông dân. Theo tính toán, mỗi con bò cho thu lãi từ 600.000 - 800.000 đồng/tháng. Tuy nhiên, theo đánh giá của Ban Chỉ đạo thực hiện đề án tỉnh, tiến độ thực hiện đề án chậm, hầu hết các mục tiêu đề án năm 2020 chưa hoàn thành. Việc xây dựng, bổ sung quy hoạch diện tích đất dành cho chăn nuôi trâu, bò của các địa phương triển khai chậm. Đến nay chưa có “trang trại lõi”, chưa có hệ thống trại, hộ chăn nuôi trâu, bò vệ tinh để hình thành chuỗi liên kết theo đề án.

Theo ông Đỗ Quý Phương, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, để tiếp tục tạo động lực cho ngành chăn nuôi nói chung, chăn nuôi trâu, bò nói riêng khi chưa có “trang trại lõi”, các địa phương cần rà soát, bố trí quỹ đất để ưu tiên thu hút các dự án đầu tư chăn nuôi trâu, bò, nhất là dự án có quy mô lớn, vừa; tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân, các doanh nghiệp phát triển đàn trâu, bò trong các trang trại, nông hộ. Ngành Nông nghiệp chỉ đạo các đơn vị trong ngành tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn áp dụng kỹ thuật, xây dựng và nhân rộng các mô hình điển hình trong chăn nuôi trâu, bò; tổ chức lại sản xuất, từng bước thực hiện hiệu quả liên kết chuỗi.

NGÂN HUYỀN



mạnh tuyên truyền, vận động hội viên thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi; tổ chức cho hội viên đi tham quan, học tập những mô hình trang trại, gia trại mang lại hiệu quả kinh tế

cao, từ đó áp dụng vào sản xuất và nhân rộng các mô hình ra toàn xã. Hội Nông dân xã cũng sẽ chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền cùng cấp và tổ chức hội cấp trên thực hiện tốt

các hoạt động an sinh xã hội, chăm lo đời sống cho hội viên, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

TIẾN DAT



Mô hình của anh Nguyễn Bá Doanh, thôn Xuân Lai, xã An Ấp (Quỳnh Phụ) cho thu nhập hơn 300 triệu đồng/năm.